

Số: 32 /2017/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 6 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định một số nội dung đối với các dự án thuộc các chương trình mục tiêu Quốc gia trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2017-2020 được áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng theo Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Nghị quyết số 100/2015/QH13 ngày 12/11/2015 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 07/2/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2017-2020, thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 1313 /SKHĐT-LĐVX ngày 20/6/2017, báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 269/BC-STP ngày 19/6/2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng theo Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ.**

Các loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng theo Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ thuộc các chương trình mục tiêu Quốc gia trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2017-2020, gồm:

1. Công trình đường giao thông nông thôn: Đường trục xã; đường trục thôn, liên thôn; đường ngõ xóm; đường trục chính nội đồng và rãnh thoát nước trên các tuyến đường trục xã, trục thôn, liên thôn.

2. Công trình thủy lợi: Kiên cố hóa kênh mương nội đồng; hệ thống tưới tiết kiệm nước cho cây trồng cạn (quy mô phù hợp với các quy định tại Nghị quyết số 32/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của HĐND tỉnh).

3. Công trình giáo dục: Trường học các cấp: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

4. Công trình phục vụ nhu cầu về hoạt động văn hóa, thể thao: Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã; nhà văn hóa thôn, bản; nhà sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao xã, thôn, bản.

5. Công trình về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Chợ nông thôn.

6. Công trình y tế: Trạm y tế xã.

7. Công trình vệ sinh môi trường: Bãi trung chuyển chất thải rắn của xã.

8. Các loại công trình cải tạo, sửa chữa nhưng không làm thay đổi thiết kế ban đầu của công trình.

9. Trụ sở xã.

10. Công trình về thông tin và truyền thông: Bưu điện xã; Đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn.

11. Các loại công trình hạ tầng quy mô nhỏ khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng, phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

**Điều 2. Thẩm quyền và thời gian thẩm định hồ sơ xây dựng công trình.**

1. Phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định hồ sơ xây dựng công trình đối với các loại dự án:

a) Công trình đường giao thông nông thôn: Đường trục xã; đường trục thôn, liên thôn.

b) Công trình thủy lợi: Hệ thống tưới tiết kiệm nước cho cây trồng cạn (quy mô phải phù hợp với các quy định tại Nghị quyết số 32/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của HĐND tỉnh).

- c) Công trình giáo dục, y tế: Công trình có chiều cao từ 2 tầng trở lên.
- d) Công trình phục vụ nhu cầu về hoạt động văn hóa, thể thao: Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã.
- e) Công trình về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Chợ nông thôn (hạng mục Đình chợ).
- g) Công trình về thông tin và truyền thông: Đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thẩm định hồ sơ xây dựng công trình đối với các loại dự án được quy định tại Điều 1 trừ các loại dự án quy định tại khoản 1 Điều này. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập tổ thẩm định, gồm: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã làm Tổ trưởng, đại diện ban giám sát đầu tư của cộng đồng xã, tài chính - kế toán xã, chuyên gia hoặc những người có trình độ chuyên môn do cộng đồng bình chọn;

Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã không đủ năng lực thì gửi hồ sơ trình các phòng ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổ chức thẩm định.

3. Thời gian thẩm định và báo cáo kết quả thẩm định: Cơ quan thẩm định có báo cáo kết quả thẩm định bằng văn bản tới Ủy ban nhân dân cấp xã; thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

### **Điều 3. Xây dựng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình.**

Trên cơ sở danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng thuộc các chương trình mục tiêu Quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020 nêu trên, các sở xây dựng chuyên ngành chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, cụ thể như sau:

1. Sở Xây dựng chủ trì xây dựng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình về công trình phục vụ nhu cầu về hoạt động văn hóa, thể thao; công trình giáo dục; công trình y tế; công trình vệ sinh môi trường; trụ sở xã; các loại công trình hạ tầng quy mô nhỏ khác do cộng đồng đề xuất.

2. Sở Giao thông và Vận tải chủ trì xây dựng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình về công trình đường giao thông nông thôn, rãnh thoát nước.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình về công trình thủy lợi.

4. Sở Công thương chủ trì xây dựng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình về công trình cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Quyết định có hiệu lực từ ngày 10 tháng 7 năm 2017.
2. Quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh các Sở, ban ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan kịp thời báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.
3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Tư pháp; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chánh Văn phòng điều phối thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Các chuyên viên VP UBND tỉnh
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**Gửi:**

- + Bản giấy: TP không nhận bản điện tử.
- + Bản ĐT: Các TP khác

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
DÂN CHỦ TỊCH**



**Đặng Quốc Khánh**